

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHOA LUẬT

ĐĂNG KÝ ĐỀ CƯƠNG SƠ BỘ BÁO CÁO THỰC TẬP

- Họ và tên: MSSV:
- Ngành:Luật Kinh Tế.....Lớp Sinh viên:DH13LK02.....
- Điện thoại:Email:.....

Tên đề tài: “*Chế định Kiểm sát viên trong Viện kiểm sát nhân dân theo pháp luật hiện hành*”

PHẦN 1

MỞ ĐẦU

1.1. Lí do chọn đề tài nghiên cứu

Hiến pháp năm 2013 được ban hành là nền tảng cho sự ra đời Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014. Theo đó, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002, Pháp lệnh Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân năm 2002 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Pháp lệnh số 15/2011/PL-UBTVQH12) hết hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, Luật Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân mới ra đời nhưng vẫn chưa mở rộng phạm vi điều chỉnh cũng như các quy định về chế định Kiểm sát viên. Do vậy, hiện nay quá trình tiếp cận để nghiên cứu về Kiểm sát viên gặp khá nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với các sinh viên ra trường muốn định hướng vào ngành Kiểm sát, họ gặp phải những khó khăn nhất định khi nguồn tài liệu quá ít, để hiểu biết về ngành chỉ có thể tìm hiểu trên thực tế. Về điều kiện để tiếp cận thực tế, không phải ai cũng đáp ứng được. Chính vì vậy, với mong muốn làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chế định Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân, tác giả mạnh dạn chọn đề tài “*Chế định Kiểm sát viên trong Viện kiểm sát nhân dân theo pháp luật hiện hành*” làm chuyên đề Báo cáo Thực tập tốt nghiệp.

1.2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề tài chủ yếu đi sâu nghiên cứu và tìm hiểu chi tiết về chế định Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân, bao gồm quá trình hình thành và phát triển, những tồn tại và vướng mắc của chế định này. Từ đó, có những kiến nghị giải pháp cho việc hoàn thiện chế định Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân, góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ Kiểm sát viên hiện nay, củng cố và phát huy vai trò của Kiểm sát viên khi thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và Kiểm sát các hoạt động tư pháp. Đề tài sẽ giúp tác giả và các sinh viên chuyên ngành luật có tài liệu để tìm hiểu về Viện Kiểm sát nói chung và nghề Kiểm sát viên nói riêng. Qua đó, sinh viên chuyên ngành có thể xem đây là một tư liệu tham khảo trong việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai sau khi ra trường.

1.3. Phạm vi nghiên cứu

Về mặt lý luận: Đề tài này nghiên cứu về chế định Kiểm sát viên trong Viện Kiểm sát nhân dân được quy định trong Hiến pháp 2013, Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2014 và các văn bản có liên quan.

Về mặt thực tiễn: Chế định Kiểm sát viên được nhắc đến tại đề tài là Kiểm sát viên trong pháp luật Việt Nam (không nghiên cứu pháp luật nước ngoài), Kiểm sát viên trong Viện Kiểm sát nhân dân (không nghiên cứu trong Viện Kiểm sát quân sự), qua thực tiễn thi hành pháp luật tại Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, trên cơ sở tìm hiểu hệ thống các văn bản pháp luật điều chỉnh chức danh Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân, tác giả đã sử dụng phương pháp luận, phương pháp duy vật biện chứng, duy vật lịch sử. Ngoài ra, còn sử dụng một số phương pháp, thao tác nghiên cứu khác như: Phân tích, so sánh, tổng hợp, kết hợp với khảo sát thực tiễn để luận giải các vấn đề đặt ra trong đề tài.

1.5. Kết cấu đề tài

Đề tài gồm 5 phần:

- Phần 1: Mở đầu

- Phần 2: Lý luận về chế định Kiểm sát viên trong pháp luật Việt Nam
- Phần 3: Chế định kiểm sát viên trong thực tiễn hiện nay
- Phần 4: Một số giải pháp kiến nghị hoàn thiện chế định kiểm sát viên trong Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014
- Phần 5: Kết luận

PHẦN 2

LÝ LUẬN VỀ CHẾ ĐỊNH KIỂM SÁT VIÊN TRONG PHÁP LUẬT VIỆT NAM

2.1. Khái niệm, vị trí và vai trò của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân

- 2.1.1. Khái niệm Kiểm sát viên và một số khái niệm liên quan
- 2.1.2. Vị trí, vai trò của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân

2.2. Sự hình thành và phát triển của chế định Kiểm sát viên

- 2.2.1. Giai đoạn trước khi có Luật Tổ chức VKSND năm 1960
- 2.2.2. Giai đoạn thi hành Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 1960
- 2.2.3. Giai đoạn thi hành Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 1981
- 2.2.4. Giai đoạn thi hành Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 1992
- 2.2.5. Giai đoạn thi hành Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2002
- 2.2.6. Giai đoạn thi hành Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2014

PHẦN 3

CHẾ ĐỊNH KIỂM SÁT VIÊN TRONG THỰC TIỄN HIỆN NAY

3.1. Những ưu điểm về chế định Kiểm sát viên trong thực tiễn thi hành Hiến pháp 2013

- 3.1.1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Kiểm sát viên đã được Luật định

- 3.1.2. Cơ chế tuyển chọn Kiểm sát viên, ngạch Kiểm sát viên, nhiệm kỳ của Kiểm sát viên được thay đổi phù hợp với thực tiễn
- 3.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, những việc kiểm sát viên không được làm và tuyền thệ của Kiểm sát viên được quy định cụ thể hơn trước
- 3.1.4. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng Kiểm sát viên được Nhà nước quan tâm hơn trước
- 3.2. Những hạn chế về chế định Kiểm sát viên trong thực tiễn thi hành pháp luật
 - 3.2.1. Cơ chế tuyển chọn, bổ nhiệm Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chưa phù hợp thực tiễn
 - 3.2.2. Văn bản hướng dẫn về quy trình, hồ sơ tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân ban hành chậm
 - 3.2.3. Chế độ tiền lương, chính sách ưu đãi đối với Kiểm sát viên còn nhiều bất cập
 - 3.2.4. Trang phục của Kiểm sát viên chưa thể hiện tính đặc thù của ngành, dễ gây nhầm lẫn
 - 3.2.5. Trình độ chuyên môn, năng lực và biên chế Kiểm sát viên chưa đáp ứng được khối lượng công việc hiện nay

PHẦN 4

MỘT SỐ GIẢI PHÁP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CHẾ ĐỊNH KIỂM SÁT VIÊN TRONG LUẬT TỔ CHỨC VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN NĂM 2014

- 4.1. Nhóm giải pháp kiến nghị hoàn thiện pháp luật
 - 4.1.1. Bổ sung quy định về việc tổ chức thi tuyển đối với Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
 - 4.1.2. Nhanh chóng ban hành Hướng dẫn về quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức Kiểm sát viên
 - 4.1.3. Cải cách chế độ tiền lương, chính sách ưu đãi đối với kiểm sát viên

4.2. Nhóm giải pháp kiến nghị nhằm nâng cao vị thế của Kiểm sát viên trong giai đoạn hiện nay

4.2.1. Cải tiến trang phục của Kiểm sát viên để phù hợp với đặc thù ngành, thể hiện uy quyền của Viện Kiểm sát

4.2.2. Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ Kiểm sát viên

4.2.3. Tăng cường số lượng biên chế KSV để phù hợp với khối lượng công việc

PHẦN 5

KẾT LUẬN

...

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính Trị (2002). *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới.*
2. Bộ Tài Chính-Bộ Nội Vụ (2009). *Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2009 về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự và kiểm lâm.*
3. Quốc hội (1960). *Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.*
4. Thủ tướng Chính phủ (1959). *Nghị định số 256-TTg ngày 01/7/1959 của Thủ tướng Chính phủ, về quy định nhiệm vụ và tổ chức của viện công tố.*
5. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (1993). *Pháp lệnh số 15-L/CTN ngày 12/05/1993 của ủy ban thường vụ quốc hội, về kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân.*
6. ...

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Hân

Giảng viên hướng dẫn

- Họ và tên Giảng viên hướng dẫn:
- Điện thoại liên lạc:
- Địa chỉ liên lạc: Khoa Luật trường Đại học Mở TP.HCM
- Email: